

Đề thi chính thức

MÃ ĐỀ: 426

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

A. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM (Thời gian làm bài: 15 phút)

Học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Phương án nào dưới đây thể hiện mặt hạn chế của cạnh tranh?

- A. Gây ra hiện tượng lạm phát.
- B. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.
- C. Làm cho cung lớn hơn cầu.
- D. Tiền giấy khan hiếm trên thị trường.

Câu 2. Nội dung nào dưới đây thể hiện tính tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta?

- A. Do yêu cầu phải phát triển đất nước.
- B. Do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các nước khác.
- C. Do yêu cầu phải xây dựng nền kinh tế tri thức.
- D. Do yêu cầu phải xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, hiệu quả.

Câu 3. Khi giá cả hàng hóa tăng lên thì cung, cầu sẽ diễn biến theo chiều hướng nào dưới đây?

- A. Cung giảm, cầu giảm.
- B. Cung tăng, cầu giảm.
- C. Cung tăng, cầu tăng.
- D. Cung giảm, cầu tăng.

Câu 4. Hai hàng hóa có thể trao đổi được với nhau vì

- A. chúng đều có giá trị và giá trị sử dụng.
- B. chúng đều là sản phẩm của lao động.
- C. chúng có giá trị bằng nhau.
- D. chúng có giá trị sử dụng khác nhau.

Câu 5. Những chủ thể nào dưới đây cần vận dụng quan hệ cung - cầu?

- A. Mọi doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.
- B. Nhà nước, mọi công dân, các doanh nghiệp.
- C. Nhà nước, người sản xuất, người tiêu dùng.

D. Mọi tầng lớp nhân dân và các công ty sản xuất.

Câu 6. Trong nền sản xuất hàng hóa, giá cả hàng hóa là

- A. tổng chi phí sản xuất và lợi nhuận.
- B. quan hệ giữa người bán và người mua.
- C. giá trị của hàng hóa.
- D. biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa.

Câu 7. Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị khi

- A. tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa.
- B. tiền làm môi giới trong quá trình trao đổi hàng hóa.
- C. tiền được dùng để chi trả sau khi giao dịch.
- D. tiền dùng để cất trữ.

Câu 8. Giá trị của hàng hóa được biểu hiện thông qua

- A. giá trị trao đổi.
- B. giá trị sử dụng.
- C. hao phí lao động.
- D. chi phí sản xuất.

Câu 9. Quy luật giá trị tồn tại ở nền sản xuất nào dưới đây?

- A. Nền sản xuất xã hội chủ nghĩa.
- B. Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- C. Mọi nền sản xuất.
- D. Nền sản xuất hàng hóa.

Câu 10. Cung - cầu trên thị trường bị ảnh hưởng bởi yếu tố nào dưới đây?

- A. Hàng hóa.
- B. Người sản xuất.
- C. Tiền tệ.
- D. Giá cả.

Câu 11. Giá cả hàng hóa trên thị trường không đổi, năng xuất lao động tăng làm cho

A. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận giảm.

B. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận tăng.

C. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận giảm.

D. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận tăng.

Câu 12. Sản xuất của cải vật chất có vai trò quyết định

A. mọi hoạt động của xã hội.

B. số lượng hàng hóa trong xã hội.

C. thu nhập của người lao động.

D. việc làm của người lao động.

Câu 13. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội là

A. phát triển kinh tế.

B. thúc đẩy kinh tế.

C. ổn định kinh tế.

D. thay đổi kinh tế.

Câu 14. Một trong những vai trò của sản xuất của cải vật chất là

A. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

B. tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần.

C. giúp con người có việc làm.

D. cơ sở tồn tại của xã hội.

Câu 15. Yếu tố nào dưới đây là một trong những đối tượng lao động trong ngành Công nghiệp khai thác?

A. Than.

B. Nhà xưởng.

C. Máy cày.

D. Sân bay.

Câu 16. Tác dụng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là

A. thiết thực và hiệu quả.

B. toàn diện.

C. to lớn và toàn diện.

D. một số mặt.

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

HẾT